

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 132/2024/HS-PT

Ngày 25 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị My My và ông Y Phi Kbuôr

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2024/TLPT-HS ngày 03/6/2024 đối với bị cáo Nông Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2024/HS-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nông Văn K** - Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1973, tại: tỉnh Lạng Sơn; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: không đi học; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn D và con bà: Luân Thị C. Bị cáo có vợ là Hứa Thị P và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn K: Ông Nguyễn Đình Đ, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn K là đối tượng nghiện ma túy, loại: Heroine. Vào khoảng 12 giờ, ngày 20 tháng 12 năm 2023, Nông Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AB – 968.62 màu đen, nhãn hiệu D2 (xe của gia đình K), đi một mình từ nhà ở thôn A, xã E, huyện E đến thôn A, xã C, huyện E để mua Heroine về sử dụng. Khi đến thôn A, xã C, huyện E, thì K gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch), K hỏi mua 200.000 đồng Heroine thì người phụ nữ này đồng ý

bán. Keng đưa cho người phụ nữ 200.000 đồng thì người phụ nữ cầm tiền rồi đi lấy Heroine. Khoảng 15 phút sau, người phụ nữ quay lại đưa cho K 02 gói nylon trong suốt, bên trong có chứa chất rắn màu trắng. Keng cầm, quan sát và nhận biết được chất rắn màu trắng trong 02 gói nylon là H. Sau đó, K cầm 02 gói Heroine trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày (ngày 20/12/2023), khi K đến đoạn đường thuộc thôn A, xã C, huyện E, thì bị Công an huyện E phối hợp với Công an xã C phát hiện, bắt quả tang Nông Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 02 gói nylon trong suốt, bên trong có chứa chất rắn màu trắng.

Tại Kết luận giám định số: 41/KL-KTHS, ngày 28/12/2023, của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 02 gói nylon trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2342 gam, loại Heroine (H), có tên khoa học là D1.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2024/HS-ST ngày 25/4/2024, của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn K 01 năm 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/5/2024, bị cáo Nông Văn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nông Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, kháng cáo của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nông Văn K mức án 01 năm 09 tháng tù là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo K không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, xét thấy bị cáo K không được đi học nên trình độ văn hóa thấp, nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên bị cáo nghĩ rằng sử dụng ma túy chữa được bệnh, dẫn đến việc mua, tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân, vợ bị cáo làm nông không có thu nhập ổn định, hiện bị cáo có 05 người con, thuộc hộ nghèo và bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ

luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có nhân thân tốt; Là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức pháp luật rất hạn chế. Bị cáo chỉ tàng trữ khối lượng 0,2342 gam loại Heroin. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nông Văn K tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Công an huyện E phối hợp với Công an xã C bắt quả tang Nông Văn K tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,2342 gam. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nông Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 01 năm 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo Nông Văn K là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo là phù hợp.

Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Văn K.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2024/HS-ST ngày 25/4/2024, của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn K 01 năm 09 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023).

[3] Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nông Văn K.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND H. Ea Súp;
- VKSND H. Ea Súp;
- Công an H. Ea Súp;
- Chi cục THA DS H. E;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Duy Tuấn